TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72/**2026/HNGĐ- ST

Ngày: 09/02/2026.

V/v tranh chấp "Xin Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng.

- Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Bà Trần Thu Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Võ Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2– Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 437/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp "Xin Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/QĐST-HN ngày 22/01/2026 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Số CCCD: 075188020775 cấp ngày 26/8/2022.

Địa chỉ: ấp D, xã T, Đồng Nai

* Bị đơn: Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Số CCCD: 082089003345 cấp ngày 23/11/2022.

Địa chỉ: ấp V, xã T, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng H trình bày:

Vào đầu năm 2010, chị với anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1989 tự nguyện kết hôn và đã được Ủy bạn nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay thuộc xã T, tỉnh Đồng Nai) cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 123, quyển số 01 ngày 03/12/2010. Sau khi kết hôn, chị với anh Nguyễn Ngọc K chuyển vào sinh sống tại số B, ấp D, G,

huyện T (nay thuộc xã T, tỉnh Đồng Nai), vợ chồng sống hạnh phúc cho đến tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn với lý do anh Nguyễn Ngọc K thường xuyên ghen tuông vô cớ, đập phá tài sản của gia đình và không tạo lập đời sống kinh tế chung của gia đình. Mặc dù đã được gia đình 02 bên hòa giải nhưng chị thấy tình cảm của chị với anh K không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nên tôi với anh K ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc K.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Q, sinh ngày 23/10/2010; Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 24/7/2015; Nguyễn Ngọc Khánh K1, sinh ngày 12/7/20219. Hiện nay đang sống chung với chị. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng 3 cháu, không yêu cầu anh K cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Ngọc K từ khi Toà án thụ lý đến nay anh P vắng mặt không có lý do và không gởi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Hồng H.

* Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hồng H có đơn xin vắng mặt vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho anh được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc K và giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung như đơn khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị H, anh K mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ năm 2020 đến nay nhưng không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Q, sinh ngày 23/10/2010; Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 24/7/2015; Nguyễn Ngọc Khánh K1, sinh ngày 12/7/20219. Hiện nay 03 con chung đang sống chung với chị H nên cần tiếp tục giao cho chị H nuôi dưỡng 03 con chung, anh K không phải cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng H về việc tranh chấp "Ly hôn" với anh Nguyễn Ngọc K thuộc trường hợp được qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đồng Tháp.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân khu vực 2 đã tống đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Ngọc K nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do, chị Nguyễn Thị Hồng H có đơn xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh K, chị H theo qui định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Năm 2010, chị với anh Nguyễn Ngọc K tự nguyện kết hôn và đã được Ủy bạn nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay thuộc xã T, tỉnh Đồng Nai) cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 123, quyển số 01 ngày 03/12/2010. Sau khi kết hôn, chị với anh K sống hạnh phúc cho đến tháng 5 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn với lý do anh K thường xuyên ghen tuông vô cớ, đập phá tài sản của gia đình và không tạo lập đời sống kinh tế chung của gia đình. Mặc dù đã được gia đình 02 bên hòa giải nhưng chị thấy tình cảm của chị với anh K không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nên ly thân từ năm 2020. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc K, đồng thời quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh K nhưng anh vẫn không đến tham dự phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H, điều đó chứng tỏ anh K không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh K đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với qui định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Q, sinh ngày 23/10/2010; Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 24/7/2015; Nguyễn Ngọc Khánh K1, sinh ngày 12/7/20219. Từ khi ly thân, các con chung sinh sống với chị H, có cuộc sống ổn định, phát triển tốt nên cần giao 03 con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của các con.

- Về cấp dưỡng: Anh K không phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung do chị H không có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm b, khoản 1 Điều 39, khoản 1, 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQHK15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng H.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc K.

2. Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Q, sinh ngày 23/10/2010; Nguyễn Ngọc Minh Đ, sinh ngày 24/7/2015; Nguyễn Ngọc Khánh K1, sinh ngày 12/7/20219 cho chị Nguyễn Thị Hồng H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Ngọc K không phải cấp dưỡng nuôi 03 con chung, do chị H không có yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007809 ngày 12/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án chị Nguyễn Thị Hồng H, anh Nguyễn Ngọc K được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ánh H1

Nơi nhận:
- *TANDTĐT.*
- *VKSNDKV2.*
- *THADSTĐT.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu.*